TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN THẨM PHÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quyết định số: **17**/2022/HS-GĐT
Ngày 14 tháng 02 năm 2022
Về vụ án: Trần Phước Nh phạm tội "Cướp tài sản" và "Làm nhục người khác".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có: 10/12 thành viên tham gia xét xử, do ông Quảng Đức Tuyên - Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh làm Chủ tọa phiên tòa theo sự phân công của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Võ Phong Lưu – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

TRẦN PHƯỚC NH (tên gọi khác: T), sinh ngày 26 tháng 7 năm 1981, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: khu phố 3, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1963. Vợ: Phan Ngọc Minh C, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 286/2001/HSST ngày 02/11/2001, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đã xử phạt bị cáo Trần Phước Nh 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

- Tại Bản án số 400/2011/HSST ngày 14/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đã xử phạt bị cáo Trần Phước Nh 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Tại Bản án số 219/2014/HSST ngày 24/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đã xử phạt bị cáo Trần Phước Nh 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2019.

Người bị hại: Anh Triệu Quốc Đ, sinh năm 1983; Địa chỉ: khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Ngọc Minh C, sinh năm 1996; Địa chỉ: khu phố 3, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Phước Nh là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 07/11/2019, Nh điều khiển xe mô tô biển số 60C1-046.61 chạy trong đường hẻm 108 thuộc khu phố 3, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Khi thấy anh Triệu Quốc Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 60X7- 9387 chạy trong đường hẻm hướng ngược chiều với Nh, Nh quay đầu xe mô tô chạy đuổi theo anh Đ. Anh Đ điều khiển xe đến trước nhà anh Nguyễn Hoàng Trọng N (tại: Số 108/1, khu phố 3, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai), dừng lại để đón mẹ đang bấm huyệt trong nhà anh N. Lúc anh Đ bước xuống xe, Nh điều khiển xe chạy đến, tay phải Nh cầm 01 dao bấm bằng sắt màu đen, cán ốp gỗ nâu, kích thước 04cm x 20cm, còn tay trái nắm cổ áo anh Đ kéo ra đường cách nhà anh N khoảng 10 mét rồi cầm dao khống chế, yêu cầu anh Đ quỳ xuống đường. Nh cầm dao rạch vào vai phải, vai trái và tay trái của anh Đ làm rách áo chảy máu, rồi Nh bắt anh Đạt cởi hết áo quần trên người ra. Thấy tay trái anh Đ đang đeo 01 đồng hồ hiệu LONGINES và 01 vòng đeo tay bằng đá, Nh giật chiếc đồng hồ và vòng đeo tay của anh Đ bỏ vào túi quần sau của mình rồi tiếp tục dùng tay tát vào mặt anh Đ. Lúc này, Công an phường QT, thành phố BH đến khống chế bắt giữ Nhật, rồi lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 60C 1-046.61, nhãn hiệu SYM, loại ATTILA màu vàng, số máy 016143, số khung 016143; 01 (một) đồng hồ hiệu LONGINES; 01 (một) vòng đá đeo tay màu trắng đục gồm 14 hột và 01 hột hình tỳ hưu; 01 dao bấm bằng sắt màu đen, cán có ốp gỗ nâu, kích thước 04cm x 20cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 519/TCKH-HĐĐG ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa, kết

luận: 01 (một) đồng hồ đeo tay nam hiệu LONGINES và 01 (một) vòng đá đeo tay màu trắng đục gồm 14 hột và 01 hột hình tỳ hưu, có tổng giá trị tài sản định giá là 650.000 đồng. Quá trình điều tra, anh Triệu Quốc Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2020/HS-ST ngày 06/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định:

Tuyên bố, bị cáo Trần Phước Nh phạm tội: "Cướp tài sản", "Làm nhục người khác". Xử phạt bị cáo: Trần Phước Nh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Làm nhục người khác". Chuyển đổi hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù (theo tỷ lệ 03 ngày cải tạo không giam giữ = 01 ngày tù) bằng 04 (bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Phước Nh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2019.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm bằng sắt màu đen, cán có ốp gỗ nâu, kích thước 04cm x 20cm, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Trả lại xe mô tô biển số 60C1-046.61, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu vàng, số máy 016143, số khung 016143 cho chị Phan Ngọc Minh C; theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Về dân sự, người bị hại không yêu cầu bồi thường, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/5/2020, bị cáo Trần Phước Nh kháng cáo kêu oan, cho rằng bị cáo không phạm tội cướp tài sản.

Ngày 13/5/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định kháng nghị số 182/QĐ-VKSBH nội dung kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm về phần quyết định xử lý vật chứng, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai căn cứ điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C 1-046.61 để sung công quỹ nhà nước, trả lại giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 cho chị Phan Ngọc Minh C.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 292/2020/HS-PT ngày 12/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phước Nh. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 155; khoản 2 Điều 51 Điều 36, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Trần Phước Nh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Làm nhục người khác". Chuyển đổi hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù (theo tỷ lệ 03 ngày cải tạo không giam giữ = 01 ngày tù) bằng 04 (bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Phước Nh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bấm bằng sắt màu đen, cán có ốp gỗ nâu, kích thước 04cm x 20cm, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 để sung công quỹ nhà nước, trả lại giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 cho chị Phan Ngọc Minh C; (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Tại Văn bản số 1820/CV-TA ngày 09/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại phần xử lý vật chứng của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tại Văn bản số 259/CC-THADS ngày 24/02/2021, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại phần xử lý vật chứng của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Ngoài ra, Trần Phước Nh có đơn khiếu nại kêu oan gửi đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/10/2020, cho rằng bị cáo không có hành vi "Cướp tài sản".

Ngày 18/05/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 12/2021/KN-HS kháng nghị đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 292/2020/HS-PT ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần xử lý vật chứng là xe mô tô biển số 60C1-046.61, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu vàng, số máy 016143, số khung 016143, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 292/2020/HS-PT ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và giữ nguyên phần Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về việc xử lý vật chứng nêu trên.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh theo nguyên tắc nhân đạo vì chiếc xe máy bị thu giữ có giá trị không lớn, là phương tiện sinh hoạt, lao động thiết yếu đối với chị Phan Ngọc Minh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo Trần Phước Nh khiếu nại cho rằng bị cáo không có hành vi "Cướp tài sản" và quá trình điều tra bị cáo khai bị bức cung, dùng nhục hình. Tuy nhiên, bị cáo Nh không có đơn khiếu nại trong quá trình điều tra. Tại những lời khai ban đầu của bị cáo, bị cáo Nh đều thừa nhận hành vi cướp tài sản của mình. Các biên bản thể hiện bị cáo được lấy lời khai trong trạng thái tỉnh táo, minh mẫn, việc khai báo hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại là anh Triệu Quốc Đ và những người làm chứng là anh Nguyễn Hoàng Tọng N và bà Nguyễn Thị H, thể hiện bị cáo đã có hành vi dùng dao rạch áo anh Đ, giật đồng hồ và vòng tay đá trên tay anh Đ. Biên bản mở camera kiểm tra cũng thể hiện nội dung: Bị cáo Nh giật đồng hồ và vòng đeo tay của bị hại cho vào túi quần sau; Khi Công an phường đến, bị cáo vứt đồng hồ và vòng tay xuống đường. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cướp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Trong vụ án này, chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 nhãn hiệu SYM Attila, số khung 016143, số máy 016143 bị cáo Nhật sử dụng, là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Chiếc xe mô tô này do chị Phan Ngọc Minh C (vợ bị cáo Nhật) mua vào ngày 29/9/2019 tại Cửa hàng bán xe máy Như Ý với giá 10.500.000 đồng; vẫn đứng tên chủ sử dụng cũ là chị Trần Thị Hương Tr và chưa sang tên cho chị C. Theo quy định tại Điều 33 của Luật Hôn nhân và gia đình thì chiếc xe này là tài sản chung của bị cáo Nh và chị C.

Tòa án cấp phúc thẩm đã tịch thu giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 để sung công quỹ nhà nước, trả lại giá trị 1/2 chiếc xe mô tô biển số 60C1-046.61 cho chị C. Tuy nhiên, theo nội dung văn bản số 259/CCTHADS ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thể hiện, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa không thể thực hiện được việc trả lại ½ giá trị tài sản vật chứng theo như quyết định tại bản án hình sự phúc thẩm do các quy định pháp luật liên quan đến việc tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

[3] Trong khi đó, việc phạm tội của bị cáo vào ngày 07/11/2019 của Trần Phước Nh mang tính chất bộc phát, không phải lên kế hoạch chuẩn bị từ trước. Chiếc xe mô tô bị thu giữ là phương tiện phục vụ sinh hoạt thiết yếu, lao động hàng ngày đối với chị Phan Ngọc Minh C và có giá trị không lớn. Do vậy, việc Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa trả lại chiếc xe mô tô cho chị Phan Thị Minh C là phù hợp với chính sách nhân đạo của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự trong việc bảo vệ quyền về tài sản của cá nhân.

[4] Do vậy, cần chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 292/2020/HS-PT ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về xử lý vật chứng là xe mô tô biển số 60C1-046.61, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu vàng, số máy 016143, số khung 016143 và giữ nguyên phần Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về việc xử lý vật chứng nêu trên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 388, Điều 394, Điều 395, Điều 396 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 292/2020/HS-PT ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về xử lý vật chứng là xe mô tô biển số 60C1-046.61, nhãn hiệu SYM, loại Attila, màu vàng, số máy 016143, số khung 016143 và giữ nguyên phần Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về việc xử lý vật chứng nêu trên.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết

định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ GIÁM ĐỐC THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quảng Đức Tuyên

Nơi nhận:
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c)
- VKSNDCC tại tp HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- TAND tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Công an tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- UBND Phường Quyết Thắng, tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Phòng LTHS, Phòng GĐKT I; THS; HS (BTT- 17)